

HỒI PHỤC KỸ THUẬT

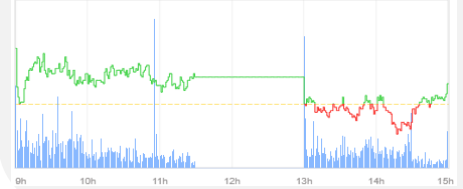
VN-Index 1.268,45
 ID 5,19 0,41%
 YTD 1,67 0,1%
 GTGD (tỷ đồng) 14.197
 NĐTNN - GT ròng (tỷ đồng) (550,07)
 Vốn hóa (Tỷ đồng) 5.305.918



HNX-Index 228,87
 ID 0,90 0,39%
 YTD 1,44 0,63%
 GTGD (tỷ đồng) 775,45
 NĐTNN - GT ròng (tỷ đồng) (10,60)
 Vốn hóa (Tỷ đồng) 372.698



Upcom-Index 96,75
 ID 0,12 0,12%
 YTD 1,62 1,70%
 GTGD (tỷ đồng) 814,23
 NĐTNN - GT ròng (tỷ đồng) (33,12)
 Vốn hóa (Tỷ đồng) 1.504.575



4 257 65 219 4

ĐÁNH GIÁ THỊ TRƯỜNG

Diễn biến thị trường: Kết phiên giao dịch, VN-Index tăng 5,19 điểm (+0,41%) lên mức 1.268,45 điểm; HNX-Index tăng 0,90 điểm (+0,39%) lên mức 228,87 điểm; Upcom tăng 0,05 điểm (+0,05%) lên mức 96,68 điểm. Thanh khoản VN-Index đạt 628,72 triệu cổ phiếu, tương đương 14.211 tỷ VND, giảm 20,91% so với phiên hôm trước và giảm 2,67% so với trung bình 5 phiên.

Khối ngoại tiếp tục bán ròng mạnh hơn 550 tỷ đồng trên HOSE. Lực bán ròng tập trung ở cổ phiếu MWG, VNM, SSI... Ở phía ngược lại, lực mua ròng tập trung ở các cổ phiếu HPG, MSN, BAF...

Chiến lược giao dịch: Thị trường ghi nhận phiên hồi phục trên mức tham chiếu với thanh suy giảm, Ngân hàng và Đầu tư công tiếp tục là nhóm ngành dẫn dắt thị trường hồi phục, tuy nhiên đã bắt đầu có dấu hiệu phân hóa. Việc nhà đầu tư ngoại chưa chấm dứt đà bán ròng khiến tâm lý giằng co vẫn đang hiện diện. Kỳ vọng thị trường sẽ tiếp tục hồi phục trong biên độ hẹp 1.265-1.275 điểm nhằm tích lũy cũng như tạo cơ hội cho dòng tiền đến sau tham gia bền vững hơn. NĐT có thể giải ngân dần vào các mã có động lực tăng ổn định và KQKD 2024 tích cực

Về kỹ thuật: VN-Index đang trong quá trình test lại vùng 1.265-1.280 điểm trong bối cảnh chỉ báo ADX tiếp tục suy yếu cho thấy diễn biến đi ngang.

Top mã CP NN mua ròng (tỷ VND)

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
HPG	62,22	26.100	2,76
MSN	49,71	68.700	-0,15
BAF	32,94	29.200	4,85
HAH	29,98	53.000	1,73
VCG	27,29	20.850	2,71

Top mã CP NN bán ròng (tỷ VND)

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
MWG	115,13	56.400	-1,74
VNM	97,34	60.400	-0,33
SSI	91,06	24.700	-0,80
GMD	88,94	60.900	-1,30
VHM	56,01	37.750	-0,13

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VNINDEX



Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
Xu hướng ngày	-	Đi ngang
Xu hướng tuần	-	Tăng
Xu hướng tháng	-	Đi ngang
RSI 14	56,22	Mua
MFI	62,74	Mua
MA10	1.263,29	Mua
MA20	1.252,41	Mua
MA50	1.257,08	Mua
MA100	1.259,81	Mua

NHỊP ĐẬP THỊ TRƯỜNG

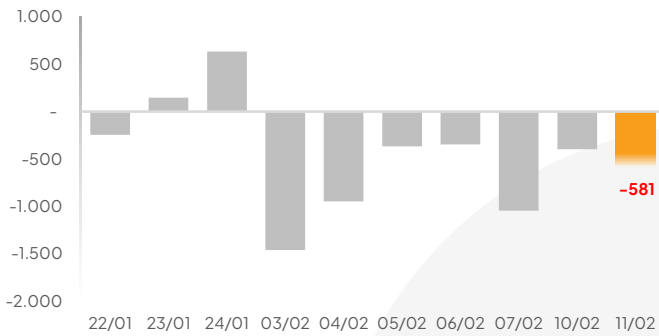
VN-Index tăng 5,19 điểm (+0,41%) lên mức 1.268,45 điểm; HNX-Index tăng 0,90 điểm (+0,39%) lên mức 228,87 điểm; Upcom tăng 0,05 điểm (+0,05%) lên mức 96,68 điểm

Thanh khoản VN-Index hôm nay đạt 628,72 triệu cổ phiếu, tương đương 14.211 tỷ VND, giảm 20,91% so với phiên hôm trước và giảm 2,67% so với trung bình 5 phiên.

Về mức độ ảnh hưởng, FPT (+2,39%); HPG (+2,76%); LPB (+1,23%) là những mã có tác động tích cực nhất.

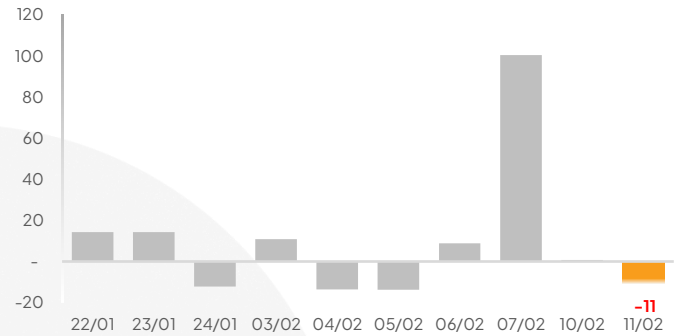
Khối ngoại bán ròng trên HOSE

Giá trị mua/bán ròng của Tổ chức nước ngoài VN-Index [tỷ VND]



Khối ngoại bán ròng trên HNX

Giá trị mua/bán ròng của Tổ chức nước ngoài HNX-Index [tỷ VND]

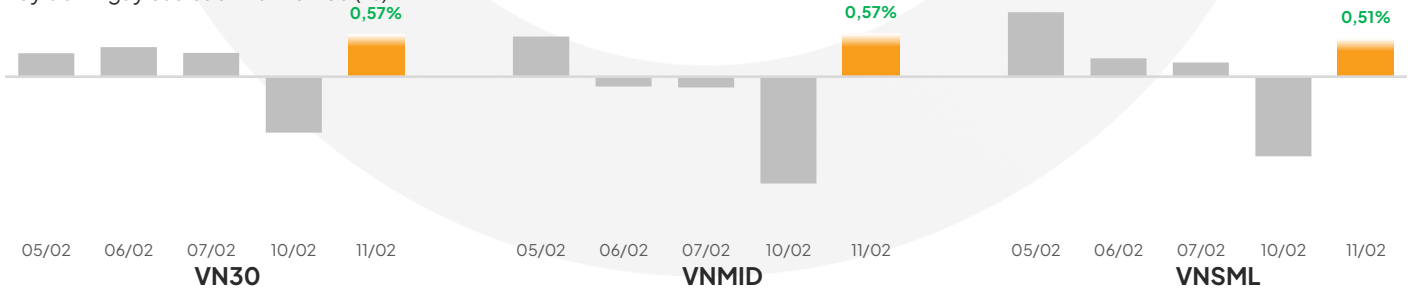


Khối ngoại ghi nhận bán ròng gần 581 tỷ đồng trong phiên hôm nay. Lực mua ròng tập trung lần lượt ở các cổ phiếu HPG, MSN, BAF, HAH, VCG, ... Ở chiều ngược lại, lực bán ròng tiếp tục tập trung ở cổ phiếu MWG, theo sau là cổ phiếu VNM, SSI, GMD, VHM, ...

Thị trường quay lại với đà tăng tích cực dù lực bán nhiều lần tạo áp lực đưa chỉ số về gần mức tham chiếu và đưa chỉ số về kết phiên ở mức 1.268,45 điểm. Lực cầu tăng mạnh từ đầu phiên với dòng tiền tham gia tích cực, nhờ vậy, thị trường duy trì trong sắc xanh xuyên suốt phiên và chốt phiên ở mức tăng cao nhất 5,19 điểm. Tuy vậy, khối ngoại vẫn duy trì đà bán ròng tạo tâm lý tiêu cực đưa dòng tiền về ở mức tham chiếu trước khi lực cầu tham gia hỗ trợ đà giảm. **Về kỹ thuật**, chỉ số VN-Index thành công chinh phục vùng cản 1.265 - 1.270 điểm dù nhiều lần chịu áp lực đưa về dưới mức tham chiếu, tuy vậy, vẫn bảo vệ thành công mốc MA10 ngày. Chỉ báo kỹ thuật MACD tiếp tục với tín hiệu giảm giá cùng với thanh khoản ổn định vượt mốc MA20 ngày. Nhà đầu tư ưu tiên giữ tỷ trọng vừa phải, có thể ưu tiên tìm điểm mua cho những cổ phiếu đạt chỉ tiêu trong năm 2024 và duy trì được đà tăng trưởng.

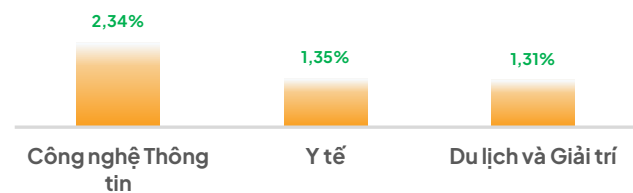
Các nhóm cổ phiếu của chỉ số VN-Index ghi nhận tăng trưởng trong phiên hôm nay.

% Thay đổi 1 ngày của các nhóm chỉ số (%)



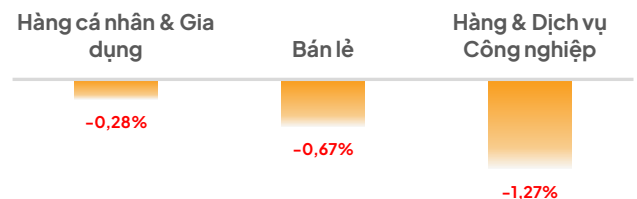
Ngành CNTT tăng mạnh ...

Top 3 ngành diễn biến tích cực nhất (%)



Ngành Hàng & Dịch vụ Công nghiệp giảm mạnh

Top 3 ngành tác động ít tích cực nhất (%)



Ngành Công nghệ Thông tin ghi nhận đà tăng tích cực nhất trong phiên hôm nay dẫn dắt bởi cổ phiếu FPT (+1,19 điểm), là cổ phiếu tác động tích cực nhất lên chỉ số VN-Index. Theo sau là Ngành Y tế nhưng không ghi nhận được cổ phiếu tác động lớn lên chỉ số VN-Index. Ngành Du lịch và Giải trí lọt top tích cực dẫn dắt bởi cổ phiếu HVN (+0,47 điểm). Ngành Ngân hàng ghi nhận tăng điểm nhưng đồng thời chịu áp lực bởi cổ phiếu VCB (-0,41 điểm), là cổ phiếu tác động tiêu cực nhất trong phiên hôm nay ... Ở chiều ngược lại, Ngành Hàng và Dịch vụ Công nghiệp là ngành tiêu cực nhất phiên hôm nay nhưng không ghi nhận được cổ phiếu tác động lớn lên chỉ số VN-Index. Theo sau là Ngành Bán lẻ chịu áp lực bởi cổ phiếu MWG (-0,35 điểm). Ngành Hàng cá nhân & Gia dụng lọt top ít tích cực chịu áp lực bởi cổ phiếu VNM (-0,10 điểm).

THÔNG TIN VĨ MÔ, THỊ TRƯỜNG & DOANH NGHIỆP

Phó Thống đốc NHNN: Sẽ đổi mới biện pháp điều hành và tiến tới xóa bỏ phân bổ chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng.

Sáng 11/2, tại Trụ sở Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính chủ trì Hội nghị Thường trực Chính phủ làm việc với các ngân hàng thương mại để tăng tốc, bút phá, thúc đẩy tăng trưởng và kiểm soát lạm phát. Đánh giá cao, biểu dương đóng góp của ngành ngân hàng đối với quá trình phát triển đất nước, Thủ tướng Chính phủ cho biết, năm 2025 được xác định là năm tăng tốc, bút phá để về đích cả nhiệm kỳ 2021-2025, Chính phủ đã đề ra mục tiêu đạt mức tăng trưởng ít nhất 8%, tạo thế, tạo đà, tạo lực, tạo khí thế để nước ta tăng trưởng 2 con số trong những năm tiếp theo.

Báo cáo tại Hội nghị, Phó Thống đốc NHNN Đào Minh Tú cho biết, năm 2024 NHNN tiếp tục chủ động điều hành lãi suất ở mức thấp để định hướng thị trường giảm lãi suất cho vay, hỗ trợ doanh nghiệp và người dân, nhờ đó lãi suất cho vay giảm 1.24% so với cuối năm 2023. Thị trường ngoại tệ, tỷ giá ổn định. Thanh khoản hệ thống tổ chức tín dụng dồi dào, đáp ứng nhu cầu vốn của nền kinh tế, góp phần kiểm soát lạm phát, ổn định tỉ giá. NHNN kịp thời chỉ đạo hệ thống tổ chức tín dụng triển khai nhiều giải pháp thúc đẩy tăng trưởng tín dụng hiệu quả, tăng 15.08% so với cuối năm 2023 và đạt mục tiêu đề ra, bổ sung thêm cho nền kinh tế 2.2 triệu tỷ đồng (doanh số cho vay 23 triệu tỷ đồng).

Tích cực tháo gỡ, xử lý khó khăn, vướng mắc trong tiếp cận, hấp thụ vốn tín dụng của doanh nghiệp, người dân. Một số chương trình tín dụng rất hiệu quả được mở rộng và nhiều lần được nâng quy mô. Các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho khách hàng nhất là sau cơn bão số 3 đã được đẩy mạnh triển khai trên tinh thần đồng hành giữa ngành ngân hàng và người dân, doanh nghiệp, nổi bật là chính sách cơ cấu lại thời hạn trả nợ, giữ nguyên nhóm nợ đã giúp người dân, doanh nghiệp vượt qua khó khăn.

Việc tổ chức thực hiện Đề án cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu tiếp tục triển khai quyết liệt, tích cực xử lý các tổ chức tín dụng yếu kém, đặc biệt là NHNN đã hoàn thành chuyển giao bắt buộc 4 ngân hàng yếu kém. Nợ xấu được tập trung xử lý và kiểm soát thấp hơn mục tiêu 3% đề ra. Các ngân hàng thương mại nâng cao năng lực quản trị điều hành, năng lực tài chính và kinh doanh có lãi.

Về giải pháp điều hành chính sách tiền tệ, tín dụng để tăng tốc, bút phá, thúc đẩy tăng trưởng, kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, phát triển kinh tế - xã hội năm 2025, NHNN cho biết sẽ tiếp tục điều hành chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, kịp thời, hiệu quả, phối hợp đồng bộ, hài hòa, chặt chẽ với chính sách tài khóa và các chính sách kinh tế vĩ mô khác góp phần hỗ trợ thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát.

Cùng với đó, tiếp tục đổi mới biện pháp điều hành tăng trưởng tín dụng và triển khai lộ trình giảm dần và tiến tới xóa bỏ việc điều hành phân bổ chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng cho từng tổ chức tín dụng, nỗ lực đạt tăng trưởng tín dụng toàn hệ thống dự kiến 16%. Chủ động, kịp thời điều chỉnh tăng thêm chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng cho các tổ chức tín dụng trên cơ sở diễn biến kinh tế vĩ mô và tình hình thực tế mà không cần văn bản đề nghị từ các tổ chức tín dụng để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

Thông tin Doanh nghiệp

BWE: Biwase đề ra mục tiêu 2024 với tổng doanh thu 4.100 tỷ đồng. Với những nỗ lực trong hoạt động, kết quả công ty đã đạt tổng doanh thu 4.300 tỷ đồng. Tuy nhiên, lợi nhuận công ty không đạt được như kế hoạch 700 tỷ đồng, chỉ đạt 570 tỷ đồng, nguyên nhân do biến động về tỷ giá liên quan một số khoản chi đầu tư các dự án nâng công suất xử lý rác và nâng công suất cấp nước... Trong năm 2025, Công ty Cổ phần - Tổng Công ty Biwase đặt mục tiêu đưa tổng doanh thu đạt từ 2.920 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế trên 520 tỷ đồng. Riêng Biwase và các công ty con đạt 5.220 tỷ đồng, lợi nhuận trên 680 tỷ đồng, nâng tổng công suất các nhà máy lên 970.000 m³/ngày, nước thương phẩm đạt 220 triệu m³, đầu nối cấp nước thêm 20.000 khách hàng, tỷ lệ thất thoát nước giảm toàn công ty 4,8%, cổ tức đạt 13%...

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
-----	-------------	--------	----------	----------	---------	--------------	------------	----------	---------	-------

Danh mục theo dõi

1	DPG	Theo dõi	45,5-46,5			53.000	43.500			
2	DXG	Theo dõi	14,7-14,1			18.000	14.000			
3	BMI	Theo dõi	20,4-20,7			23.000	19.500			

Danh mục cổ phiếu chạm điểm mua

1	HAG	Nắm giữ	11,8-12,4	30/12/2024	11.800	16.900	11.600			6,4%
2	TCB	Nắm giữ	23,5-23,9	09/01/2025	23.750	27.000	22.500			9,1%
3	VCG	Nắm giữ	17,5-17,8	10/01/2025	18.000	20.900	16.800			15,8%
4	ACB	Nắm giữ	24,6-25,0	15/01/2025	24.650	28.000	23.600			4,9%
5	VPB	Nắm giữ	18,8-19,2	17/01/2025	18.300	22.200	18.000			3,3%
6	VIB	Nắm giữ	19,2-19,6	17/01/2025	19.650	22.500	18.400			5,1%
7	HAX	Nắm giữ	16-16,5	17/01/2025	16.500	18.500	15.400			2,1%
8	GMD	Nắm giữ	61,0-62,0	20/01/2025	61.900	72.000	58.500			-1,6%
9	PVD	Nắm giữ	22,5-23,3	23/01/2025	23.100	26.000	21.700			0,6%
10	STB	Nắm giữ	35,5-36,3	23/01/2025	36.450	41.000	34.100			5,6%
11	IDC	Nắm giữ	53,8-54,5	3/2/2025	54.200	60.000	51.500			-0,7%
12	LCG	Nắm giữ	10,2-10,4	4/02/2025	10.500	12.000	9.800			2,4%
13	PLX	Nắm giữ	39,0-39,8	10/02/2025	39.600	44.000	37.500			4,0%
14	MBS	Nắm giữ	27,0-27,5	11/02/2025	27.400	31.500	26.000			1,1%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
1	CTG	Chốt lời	33,2-33,7	21/11/2024	33.600	36.800	31.900	31/12/24	38.700	15,2%
2	CTD	Chốt lời	64,8-66,0	03/12/2024	65.500	75.000	62.100	03/01/25	69.900	6,7%
3	PNJ	Chốt lời	92,8-93,5	04/12/2024	93.500	108.000	88.600	03/01/25	97.900	4,7%
4	REE	Chốt lời	65,0-66,3	17/12/2024	66.000	73.000	62.300	03/01/25	67.300	2,0%
5	MWG	Cắt lỗ	60,0-61,0	25/12/2024	61.300	80.000	57.500	03/01/25	60.700	-1,0%
6	MSB	Chốt lời	11,2-11,5	25/12/2024	11.300	13.000	10.850	03/01/25	11.550	2,2%
7	DGC	Chốt lời	106-108	06/11/2024	107.400	124.000	103.000	06/01/25	116.000	7,5%
8	DBC	Chốt lời	26,6-27,0	17/12/2024	26.800	30.500	25.500	06/01/25	27.950	3,5%
9	IDC	Cắt lỗ	55,6-56,5	18/12/2024	56.200	64.500	53.100	06/01/25	55.400	-1,6%
10	CTR	Chốt lời	122-125,5	30/12/2024	122.000	145.000	117.700	10/01/25	127.500	4,2%
11	PAN	Chốt lời	22,2-22,8	10/12/2024	22.450	25.800	21.400	20/01/25	25.900	15,4%
12	VGC	Chốt lời	43,0-44,0	24/12/2024	44.000	54.000	41.500	20/01/25	49.750	13,1%
13	PLX	Chốt lời	37,5-38,2	08/01/2025	37.400	44.700	36.000	22/01/25	39.900	6,7%
14	BVH	Chốt lời	48,3-49,3	13/01/2025	49.000	56.000	46.400	22/01/25	52.100	6,3%
15	BCM	Chốt lời	67,5-69,5	27/12/2024	68.800	82.300	64.900	06/02/25	72.400	4,4%
16	BAF	Chốt lời	26,8-27,3	24/01/2025	27.200	30.000	25.700	06/02/25	28.100	3,1%
17	HPG	Chốt lời	25,6-26,0	25/11/2024	26.000	29.600	24.500	10/02/25	26.500	1,9%
18	KBC	Chốt lời	27,1-27,6	27/11/2024	27.500	31.500	26.000	10/02/25	29.050	5,6%
19	NLG	Chốt lời	31,8-32,3	16/01/2025	32.200	38.000	30.400	10/02/25	34.400	6,8%
20	ACV	Chốt lời	120,0-123,0	23/01/2025	121.000	135.000	115.000	10/02/25	123.700	2,2%

Email: research@lpbs.com.vn

Website: [Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank \(lpbs.com.vn\)](http://Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank (lpbs.com.vn))

Mở tài khoản LPBS tại:



Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê tại báo cáo này được LPBS lập dựa trên nguồn thông tin chính thống và đáng tin cậy tại thời điểm LPBS phát hành báo cáo. Báo cáo được lập với mục đích cung cấp thông tin khái quát về thị trường, dự báo và cảnh báo được sử dụng làm thông tin tham khảo trong nội bộ LPBS và thông tin tham khảo cho nhà đầu tư.

Các ý kiến tại báo cáo được đưa ra sau khi đã được cẩn thận xem xét kỹ càng dựa trên những thông tin mà cá nhân chúng tôi đánh giá là tốt nhất tại thời điểm thu nhập được. Báo cáo này có giá trị tham khảo và không nên được giải như một lời đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. LPBS được miễn trừ trách nhiệm đối với thiệt hại hoặc sự kiện bị coi là thiệt hại do sử dụng nội dung trong báo cáo này.

Bản quyền báo cáo thuộc về LPBS, mọi hành vi trích dẫn, sao chép, sửa đổi, phát hành báo cáo là vi phạm bản quyền nếu chưa được sự đồng ý bằng văn bản của LPBS.